

Một số nội dung chính của Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập

1. Chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập bao gồm:

- Giảng viên cao cấp (hạng I) - Mã số: V.07.01.01
- Giảng viên chính (hạng II) - Mã số: V.07.01.02
- Giảng viên (hạng III) - Mã số: V.07.01.03
- Trợ giảng (hạng III) - Mã số: V.07.01.23

Thông tư số 40/2020 quy định thêm chức danh **Trợ giảng (hạng III) - Mã số: V.07.01.23** với nhiệm vụ: Hỗ trợ giảng viên (hạng III), giảng viên chính (hạng II), giảng viên cao cấp (hạng I) trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm những nhiệm vụ cụ thể: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài.

1.1. Chức danh Trợ giảng (hạng III) - Mã số: V.07.01.23

a. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

Có **bằng đại học** trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy.

b. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh trợ giảng (hạng III).

1.2. Chức danh Giảng viên (hạng III) - Mã số: V.07.01.03

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có **bằng thạc sĩ trở lên** phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III). **Chứng chỉ này áp dụng đối với viên chức được tuyển dụng sau ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.**

Việc bổ nhiệm chức danh này do thủ trưởng cơ sở giáo dục xem xét và bổ nhiệm khi viên chức giữ chức danh trợ giảng đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

1.3. Chức danh Giảng viên chính (hạng II) - Mã số: V.07.01.02

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có **bằng thạc sĩ trở lên** phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II).

Viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03 lên chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02 phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số

V.07.01.03 hoặc tương đương tối thiểu đủ 09 (chín) năm đối với người có bằng thạc sĩ, đủ 06 (sáu) năm đối với người có bằng tiến sĩ; trong đó phải có **ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng)** giữ hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03 **tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.**

1.4. Chức danh Giảng viên cao cấp (hạng I) - Mã số: V.07.01.01

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có **bằng tiến sĩ** phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I).

Viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02 lên chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I), mã số V.07.01.01 phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02 hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm; trong đó phải có **ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng)** giữ hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng II), mã số V.07.01.02 **tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.**

Các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, Thông tư số 40 có một số điểm khác so với quy định trước đây:

- Không yêu cầu phải có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên.
- Đối với trình độ ngoại ngữ, tin học: Bỏ yêu cầu trình độ ngoại ngữ B1/B2 và trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản. Thay vào đó chỉ quy định: *“Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh giảng viên”.*
- Sách phục vụ đào tạo phải phù hợp với ngành, chuyên ngành giảng dạy hoặc đào tạo và có mã số chuẩn quốc tế ISBN. Riêng đối với chức danh giảng viên chính (hạng I) quy định chủ trì ít nhất **01 sách** (theo quy định trước đây là 02 sách).
- Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn ISSN.

Các điều kiện, tiêu chuẩn khác giống với quy định trước đây.

2. Quy định cách xếp lương

Các chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy quy định tại Thông tư này được áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể như sau:

- Chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1) từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00;
- Chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1) từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78;
- Chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), trợ giảng (hạng III) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

Việc xếp lương chức danh nghề nghiệp thực hiện sau khi đã được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp quy định tại Thông tư này thực hiện theo

hướng dẫn tại khoản 1 Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Hiệu lực của Thông tư

- Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2020.

- Thay thế cho Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.